

Số: /KL-TTr

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Trường trung học phổ thông Bạch Đằng

Thực hiện Quyết định số 106/QĐ-TTr ngày 19/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thanh tra Trường trung học phổ thông Bạch Đằng, từ ngày 26/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường trung học phổ thông Bạch Đằng về các nội dung: Thực hiện công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng có kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường trung học phổ thông Bạch Đằng, tiền thân là Trường phổ thông vừa học vừa làm Lưu Kiếm được thành lập ngày 19/9/1978 theo quyết định số 571/QĐ-TCCQ của UBND thành phố Hải Phòng. Đến năm 1982, trường đổi tên thành Trường phổ thông trung học vừa học vừa làm Bạch Đằng theo quyết định số 739/QĐ-BGD ngày 14/7/1982 của Bộ GDĐT, sau đó là Trường phổ thông trung học Bạch Đằng, nay là Trường trung học phổ thông Bạch Đằng. Trường thuộc loại hình công lập, có địa chỉ: xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Năm học 2023-2024, trường có quy mô 35 lớp với tổng số 1.584 học sinh; đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên gồm 82 người gồm có 01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, 70 giáo viên (trong đó 03 hợp đồng) và 09 nhân viên (trong đó 05 hợp đồng). Trường có Đảng bộ gồm 03 Chi bộ với 41 đảng viên cùng với tổ chức Công đoàn và Đoàn TNCSHCM trong nhà trường.

Trường đã vinh dự được nhận Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng chính phủ) tặng năm 1984. Nhiều năm nhà trường cũng như các tổ chức, cá nhân trong nhà trường được nhận Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen của các cấp.

Trong những năm gần đây, chất lượng giáo dục học sinh giỏi các cấp, giáo dục toàn diện, tỷ lệ tốt nghiệp, tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng của nhà trường được duy trì và ổn định.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Công tác phòng, chống tham nhũng

1. Ghi nhận những nội dung nhà trường đã làm được

- Nhà trường đã tập hợp, lưu trữ văn bản của các cấp về công tác phòng, chống tham nhũng¹. Căn cứ vào văn bản của các cấp, tình hình thực tế tại nhà trường, trường đã ban hành các văn bản (quyết định, kế hoạch, báo cáo)² triển khai, thực hiện công tác phòng, chống tham tại đơn vị.

Trên cơ sở các văn bản của các cấp, văn bản của đơn vị, trường quán triệt, triển khai và ghi trong sổ nghị quyết, sổ họp Hội đồng sư phạm, Hội đồng trường.

- Bộ môn GDCD năm học 2021-2022 (môn Giáo dục Kinh tế - Pháp luật năm học 2022-2023, 2023-2024) đã dạy học tích hợp Luật phòng chống tham nhũng: lớp 10 (2 tiết); lớp 11 (2 tiết); lớp 12 (3 tiết); Nội dung tích hợp phù hợp với đối tượng học sinh và và Chương trình của Bộ GDĐT (năm học 2021-2022 theo Chương trình GDPT 2006, năm học 2022-2023 và 2023-2024 theo Chương trình GDPT 2018), có liên hệ thực tế.

- Hàng năm, trường triển khai thực hiện việc kê khai thu nhập tài sản của Ban giám hiệu, Tổ trưởng, Tổ phó, Kế toán, Thủ quỹ (có bản kê khai của từng cá nhân, biên bản niêm yết công khai theo quy định)³. Việc thực hiện kê khai đảm bảo theo quy định.

- Hiệu trưởng nhà trường đã tổ chức, sắp xếp, cơ cấu, biên chế lại các tổ trong

¹ Chỉ thị của Bộ Chính trị (số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng); Văn bản của Chính phủ (số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị); Văn bản của UBND thành phố (số 148/KH-UBND ngày 21/5/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, số 21/CT-UBND ngày 26/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố, số 3629/UBND-NC ngày 20/6/2019 về tăng cường các biện pháp phòng, ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ); Văn bản của Sở GDĐT (số 103/KH-SGDĐT ngày 29/01/2021 về kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2021, số 06/KH-SGDĐT ngày 18/01/2022 về kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2022, số 07/KH-SGDĐT ngày 27/01/2023 về kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2023.

² Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng (PCTN) từ năm học 2021-2022; Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo PCTN từ năm học 2023-2024; Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng các năm 2021, 2022, 2023; Báo cáo phòng công tác phòng chống tham nhũng các năm 2021, 2022; Kế hoạch tích hợp nội dung giáo dục, phòng chống tham nhũng trong môn GDCD các năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024; Kế hoạch tự kiểm tra công tác thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng các năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024; Báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng các năm học 2021-2022, 2022-2023.

³ Ngày 10/12/2021: 14 niêm yết tại trường và 04 (gồm 03 Ban giám hiệu và 01 kế toán) nộp về Sở theo yêu cầu; ngày 12/12/2022: 13 niêm yết tại trường và 04 (gồm 03 Ban giám hiệu và 01 kế toán) nộp về Sở, kê khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2022 đối với bà Bùi Thị Lý được bổ nhiệm tổ phó tổ Văn-Sử -Địa-CD.

nhà trường theo các văn bản quy định⁴. Thực hiện bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền (tổ trưởng, tổ phó) nhiệm kỳ 2022-2027 đảm bảo theo quy định, lưu giữ đầy đủ hồ sơ. Từ năm học 2022-2023, trường đã tiếp nhận 01 giáo viên môn Tin học và 01 giáo viên môn Công nghệ đã trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng, theo điều động của Sở GDĐT. Việc phân công nhiệm vụ cho những giáo viên mới được tiếp nhận này đảm bảo hợp lý, đúng quy định.

- Trường thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định. Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp đứng lớp, thâm niên của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Trường có Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ngoài nội dung thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng nêu trên, Hiệu trưởng nhà trường đã quan tâm đến một số nội dung nhằm phòng chống tham nhũng như: thực hiện công khai theo quy định; kiểm tra việc phân công công việc, xếp thời khóa biểu, xếp lớp, khắc phục việc thiếu giáo viên (hiện trường còn thiếu 03 giáo viên thuộc các môn Văn, Sử, GDKT&PL), thực hiện các khoản thu đầu năm học trong nhà trường, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đánh giá phân loại viên chức, thi đua khen thưởng; cải cách hành chính, ... Trường đã thực hiện chuyên khoản (hạn chế, không sử dụng tiền mặt).

- Trường đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo định kì với Sở Giáo dục Đào tạo được lồng ghép trong báo cáo chung của nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế

- Nội dung phòng, chống tham nhũng chưa được đưa vào kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường; nội dung ghi trong các cuộc họp còn chung chung, chưa rõ ràng việc quán triệt triển khai công tác phòng, chống tham nhũng.

- Trong quyết định 177/QĐ-THPT-BĐ ngày 15/8/2021 và kế hoạch phòng, chống tham nhũng của các năm chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, phương hướng nhiệm vụ của kì tiếp theo trong báo cáo của kỳ tiếp theo còn sơ sài, chưa rõ nội dung.

- Chưa có báo cáo lưu lại tại nhà trường về kết quả việc kê khai thu nhập tài sản năm 2021, 2022.

- Phiếu tổng hợp theo dõi thi đua của từng tổ học kì I, học kì II và cả năm trong 02 năm học 2021-2022, 2022-2023 còn thiếu chữ kí xác nhận của Tổ trưởng.

II. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

⁴ gồm 05 tổ: Toán-Công nghệ, Lý-Hóa-Sinh, Văn-Sử, Địa-GDCD/GDKT&PL, Anh-Thể dục-GQP, Tin học-Văn phòng.

1. Ghi nhận những nội dung nhà trường đã làm được

- Đầu năm học nhà trường có tuyên truyền, phổ biến về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo thông qua Hội nghị Hội đồng sư phạm, đăng tải các văn bản, nội dung có liên quan trên trang web của nhà trường.

- Trong niên độ thanh tra, tình hình nhà trường yên ổn, không có khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc lưu giữ hồ sơ, minh chứng về công tác tuyên truyền, phổ biến trong Hội nghị Hội đồng sư phạm và đăng tải văn bản, nội dung về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại tố cáo trên trang web tại nhà trường còn hạn chế.

III. Công tác tiếp công dân

Nhà trường đã lưu giữ văn bản của các cấp về công tác tiếp công dân, trong đó có văn bản của Bộ Chính trị, UBND thành phố⁵

Trên cơ sở văn bản của các cấp, trường đã triển khai, phổ biến việc thực hiện công tác tiếp công dân trong các cuộc họp; xây dựng, ban hành văn bản về công tác tiếp công dân như: Kế hoạch thực hiện tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo⁶, Quyết định ban hành nội quy tiếp công dân⁷, lịch tiếp công dân của Ban giám hiệu năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024.

Trường có phòng tiếp công dân riêng biệt với diện tích 12m², thiết bị đầy đủ như bàn ghế, điều hòa, quạt; có biển hiệu, lịch tiếp công dân và nội quy tiếp công dân; có sổ tiếp công dân; Ban giám hiệu thường xuyên tiếp phụ huynh, học sinh để trao đổi các thông tin liên quan đến quá trình học tập và rèn luyện của học sinh; những năm gần đây không có những vụ việc phức tạp cần xử lý, tình hình nhà trường ổn định; thực hiện đầy đủ việc tổng kết, đánh giá, báo cáo về công tác tiếp công dân.

Tồn tại, hạn chế

- Nhà trường chưa cập nhật, lưu giữ đủ các văn bản quy định về công tác tiếp công dân, trong đó có văn bản quy định về quy trình, thủ tục giải quyết đơn, quản lý

⁵ Văn bản của Bộ Chính trị (Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân) Văn bản của UBND thành phố (Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 15/8/2014 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 2029/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 quy định về cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2016 về việc chấn chỉnh, đổi mới, nâng cao trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn thành phố).

⁶ Văn bản số 210/KH-BĐ năn 2021 về Kế hoạch thực hiện công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo năm học 2021-2022 (Văn bản không ghi ngày tháng);

- Kế hoạch số 215/KH-BĐ ngày 13/9/2023 về Kế hoạch thực hiện công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo năm học 2023-2024.

⁷ Quyết định số 266/QĐ-BĐ ngày 10/10/2023 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân

đơn như Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình tiếp công dân và Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Chưa ban hành lịch tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị.
- Việc ban hành kế hoạch tiếp công dân của nhà trường chưa sát thực với tình hình thực tế của nhà trường.
- Báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cụ thể rõ ràng, thiếu thực tế.

IV. Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

Nhà trường đã lưu giữ đầy đủ các văn bản của các cấp để làm căn cứ pháp lý thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục, trong đó có văn bản của Bộ GDĐT, Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Sở GDĐT⁸.

Căn cứ vào văn bản của các cấp và tình hình thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện công khai cho các năm học⁹. Trong các kế hoạch đã nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện việc công khai.

Hàng năm, trường đã thực hiện tổng kết, đánh giá về công tác công khai, có báo cáo kết quả thực hiện¹⁰.

Nội dung công khai: Các nội dung công khai được nhà trường thực hiện theo các biểu mẫu quy định của cấp học: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (cam kết chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục thực tế, kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia); công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (cơ sở vật chất; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên); công khai

⁸ Thông tư của Bộ GDĐT (số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục đối với hệ thống giáo dục quốc dân; số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN, TH, THCS, THPT và PT nhiều cấp; số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và PT nhiều cấp). Thông tư của Bộ Tài chính (số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018). Quyết định số 1562/QĐ-KTNN ngày 08/9/2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước về Ban hành Quy định về công khai kết quả kiểm toán, kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước. Công văn số 551/SGDĐT-TTr ngày 17/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

⁹ Kế hoạch số 211/KH-THPTBĐ ngày 22/9/2021 về việc thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực giáo dục năm học 2021-2022; Kế hoạch số 197/KH-THPTBĐ ngày 25/8/2022 về việc thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 196/KH-THPTBĐ ngày 10/9/2023 về việc thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực giáo dục năm học 2023-2024

¹⁰ Báo cáo số 217/BC-THPTBĐ ngày 09/9/2022 về kết quả thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực giáo dục năm học 2021 -2022; Báo cáo số 215/BC-THPTBĐ ngày 10/9/2023 về kết quả thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực giáo dục năm học 2022 -2023.

các khoản thu chi tài chính (dự toán thu chi, thực hiện dự toán thu chi, quyết toán thu chi). Các biểu mẫu công khai có đầy đủ nội dung, đảm bảo tính pháp lý và được lưu trữ cẩn thận.

Hình thức công khai: Việc thực hiện công khai được thực hiện bằng các hình thức: Đăng tải trên cổng thông tin điện tử (<https://thptbachdang.haiphong.edu.vn>), niêm yết trên bảng tin, phổ biến trong các cuộc họp của nhà trường và cuộc họp cha mẹ học sinh.

Thời điểm công khai: Cơ bản đảm bảo đúng quy định về thời điểm công khai tại thời điểm tháng 6 hàng năm và cập nhật khi có thay đổi (công khai dự toán thu chi ngân sách vào tháng 01, công khai quyết toán thu chi ngân sách của năm trước vào tháng 3, công khai số liệu quyết toán ngân sách 6 tháng, 9 tháng hàng...), thời gian công khai bảo đảm quy định.

Tồn tại, hạn chế:

- Việc thiết lập biên bản thực hiện công khai chưa thật đầy đủ, chặt chẽ. Có biên bản chưa thống nhất về thời gian (cùng một nội dung công khai nhưng có 02 biên bản với thời gian công khai khác nhau: 15 ngày và 30 ngày).

- Việc thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử ở năm học 2021-2022 chưa đầy đủ các biểu mẫu theo quy định.

- Hồ sơ, minh chứng về việc thực hiện công khai lưu giữ chưa khoa học.

V. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Nhà trường lưu trữ các văn bản của các cấp để làm căn cứ triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Căn cứ văn bản các cấp, tình hình thực tế tại đơn vị, nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo cũng như kiện toàn hàng năm theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo cụ thể rõ ràng từng thành viên.

- Trong mỗi năm thuộc niên độ thanh tra, Trường đã xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ ban hành kèm theo Quyết định của Hiệu trưởng, cụ thể: Quyết định số 15/QĐ-THPT-BĐ ngày 12/9/2021; Quyết định số 05/QĐ-THPT-BĐ ngày 12/9/2022; Quyết định số 263/QĐ-THPT-BĐ ngày 11/10/2023. Nội dung Quy chế thực hiện dân chủ đã xây dựng của nhà trường rõ ràng, đầy đủ bám sát văn bản của các cấp trong đó có: Thông tư số 11/2020/BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trường có các biên bản kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở:

+ Nội dung kiểm tra, giám sát: kiểm tra công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản, xây dựng cơ bản, mua sắm, thu chi các khoản đóng góp, tài trợ; các chế độ chính sách; các nội quy, quy chế.

+ Hình thức: Thông qua hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban thanh tra nhân dân (Biên bản kiểm tra giám sát của BTTND hàng năm); Hội nghị viên chức, cán bộ, người lao động (Biên bản hội nghị cán bộ viên chức, người lao động); Ban kiểm tra nội bộ (Biên bản kiểm tra nội bộ công tác chuyên môn, công tác quản lý tài chính, tài sản...).

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở:

* Đối với Hiệu trưởng

+ Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của luật giáo dục, thực hiện dân chủ công khai trong quản lý điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục; gương mẫu đi đầu.

+ Phối hợp với Công đoàn Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động vào đầu mỗi năm học. Thực hiện chế độ hội họp định kỳ, hàng tháng tổ chức họp hội đồng sư phạm.

* Đối với cán bộ, viên chức, người lao động

Tại các Hội nghị, cán bộ, viên chức, người lao động đưa ý kiến tham gia đóng góp về công tác chỉ đạo, quản lý cũng như các kế hoạch khác bằng các hình thức: đối thoại trực tiếp, ý kiến bằng văn bản

- Ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, hàng năm đều có báo cáo giám sát và thông qua tại Hội nghị CBVCNLD.

- Đánh giá xếp loại CBVCNLD, công tác thi đua khen thưởng được triển khai hàng tháng và họp Ban thi đua mỗi học kỳ một lần để đánh giá tổng kết phong trào thi đua và đề xuất khen thưởng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBVCNLD trong đợt thi đua kịp thời, minh bạch, công bằng, dân chủ.

- Trường thực hiện công tác báo cáo sơ kết tổng kết, đầy đủ, đúng quy định và thời hạn báo cáo về Sở GDĐT, Công đoàn ngành.

- Hồ sơ triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được nhà trường lưu trữ cơ bản đầy đủ.

C. KẾT LUẬN

Qua thanh tra Trường THPT Bạch Đằng theo Quyết định số 106/QĐ-TTr ngày 19/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT Hải Phòng, trên cơ sở đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp có thẩm

quyền, cho thấy:

Ưu điểm:

- Nhà trường lưu trữ đầy đủ các văn bản pháp quy, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền về 05 nội dung thanh tra theo Quyết định số 106/QĐ-TTr ngày 19/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT Hải Phòng về việc thanh tra Trường THPT Bạch Đằng.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện cơ bản đúng trình tự, thủ tục, đúng thời gian, bám sát văn bản quy định, chỉ đạo và hướng dẫn.

- Ban Giám hiệu cầu thị, nhiệt tình, tâm huyết, phát huy vai trò trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường đảm bảo tính công khai, dân chủ, tạo nên tập thể nhà trường đoàn kết, gắn bó, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện các nhiệm vụ trong nhà trường có hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện có hiệu quả 05 nội dung được Đoàn thanh tra ghi nhận như đã nêu ở trên đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng hình ảnh, thương hiệu của nhà trường.

Tồn tại, hạn chế:

- Về công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

+ Nội dung phòng, chống tham nhũng chưa được đưa vào kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường; việc ghi chép trong các cuộc họp còn chung chung, chưa rõ ràng.

+ Trong quyết định và kế hoạch phòng chống tham nhũng của các năm chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, phương hướng nhiệm vụ của kì tiếp theo trong báo cáo của kì tiếp theo còn sơ sài, chưa rõ nội dung.

+ Chưa có báo cáo lưu lại tại nhà trường về kết quả việc kê khai thu nhập tài sản năm 2021, 2022.

+ Phiếu tổng hợp theo dõi thi đua của từng tổ học kì I, học kì II và cả năm trong 02 năm học 2021-2022, 2022-2023 còn thiếu chữ kí xác nhận của Tổ trưởng.

+ Việc lưu giữ hồ sơ, minh chứng về công tác giải quyết khiếu nại tố cáo còn hạn chế.

- Về công tác tiếp công dân; thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục:

+ Trong hồ sơ tiếp công dân của nhà trường còn thiếu Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 và Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

+ Chưa ban hành lịch tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng đơn vị.

- + Vẫn còn tồn tại hạn chế trong việc xây dựng kế hoạch, hoàn thiện báo cáo.
- + Thực hiện công khai còn có tồn tại hạn chế trong việc thiết lập biên bản; công khai trên trang thông tin điện tử năm học 2021-2022; lưu giữ hồ sơ.
- Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở: việc lưu giữ hồ sơ có chỗ chưa khoa học; nội dung báo cáo, quy chế dân chủ và biên bản chưa thật sự có chất lượng.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trường trung học phổ thông Bạch Đằng

1.1. Về công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại tố cáo

Căn cứ vào các văn bản, bám sát tình hình thực tế tại nhà trường để triển khai thực hiện bài bản, hiệu quả về công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo. Bổ sung những hồ sơ còn thiếu, khắc phục những tồn tại, hạn chế như đã nêu và tập trung hơn việc ghi chép lưu giữ hồ sơ một cách thiết thực, có chất lượng.

1.2. Về công tác tiếp công dân; thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Cập nhật, lưu trữ đủ văn bản hiện hành của các cấp nhất là văn bản của Thanh tra Chính phủ để làm căn cứ triển khai thực hiện công tác tiếp công dân theo đúng quy định.

- Tổ chức rà soát việc thực hiện công khai trong nhà trường nhằm phát hiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế nếu có. Có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên. Đặc biệt chú ý:

+ Hình thức công khai trên trang thông tin điện tử phải đảm bảo rõ ràng, đầy đủ về nội dung, cập nhật kịp thời theo thời gian thực;

+ Thiết lập biên bản công khai chính xác, đủ nội dung; lưu giữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

1.3. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Công tác lưu trữ hồ sơ cần khoa học và đầy đủ hơn, sắp xếp thành danh mục văn bản chỉ đạo riêng, theo từng năm học, không để lẫn vào các văn bản khác.

- Công tác báo cáo, sơ kết tổng kết: cần thực hiện chi tiết, đầy đủ trên các lĩnh vực với số liệu cụ thể.

- Quy chế dân chủ: xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết và đầy đủ hơn, đúng yêu cầu của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

- Biên bản kiểm tra giám sát: Ban thanh tra, ban kiểm tra nội bộ nhà trường cần có đầy đủ số liệu và chỉ rõ những hạn chế, tránh nhận xét chung chung.

2. Đối với Công đoàn ngành giáo dục Hải Phòng

Thanh tra Sở kính đề nghị Chủ tịch Công đoàn ngành giáo dục Hải Phòng:

- Giúp đỡ, theo dõi nhà trường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo đúng

các văn bản của các cấp và theo kiến nghị của Đoàn thanh tra.

- Phối hợp với Thanh tra Sở giúp đỡ nhà trường thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục, tiếp công dân.

3. Đối với Sở GDĐT

Thanh tra Sở kính đề nghị Giám đốc Sở GDĐT giao các tổ chức, bộ phận; phòng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan căn cứ nội dung trên để tham mưu với Giám đốc hướng dẫn Trường trung học phổ thông Bạch Đằng khắc phục tồn tại, hạn chế như đã nêu theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, trong đó chú ý hơn một số nội dung sau:

- Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu về việc phối hợp với Công đoàn ngành giáo dục Hải Phòng giúp đỡ nhà trường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thanh tra Sở tham mưu việc khắc phục những tồn tại về công tác kiểm tra nội bộ, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng, thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ BGDĐT;
- Thanh tra thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- CTCĐ ngành GD;
- UBND huyện Thủy Nguyên;
- Chánh Văn phòng;
- TP: GDTTrH, TCCB, KHTC, KT&KĐCLGD;
- Trường THPT Bạch Đằng;
- Lưu: VT, TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA

Đào Văn Minh